

Số: XMAN-09/15h00/DBQG

Hà Nội, ngày 31 tháng 5 năm 2026

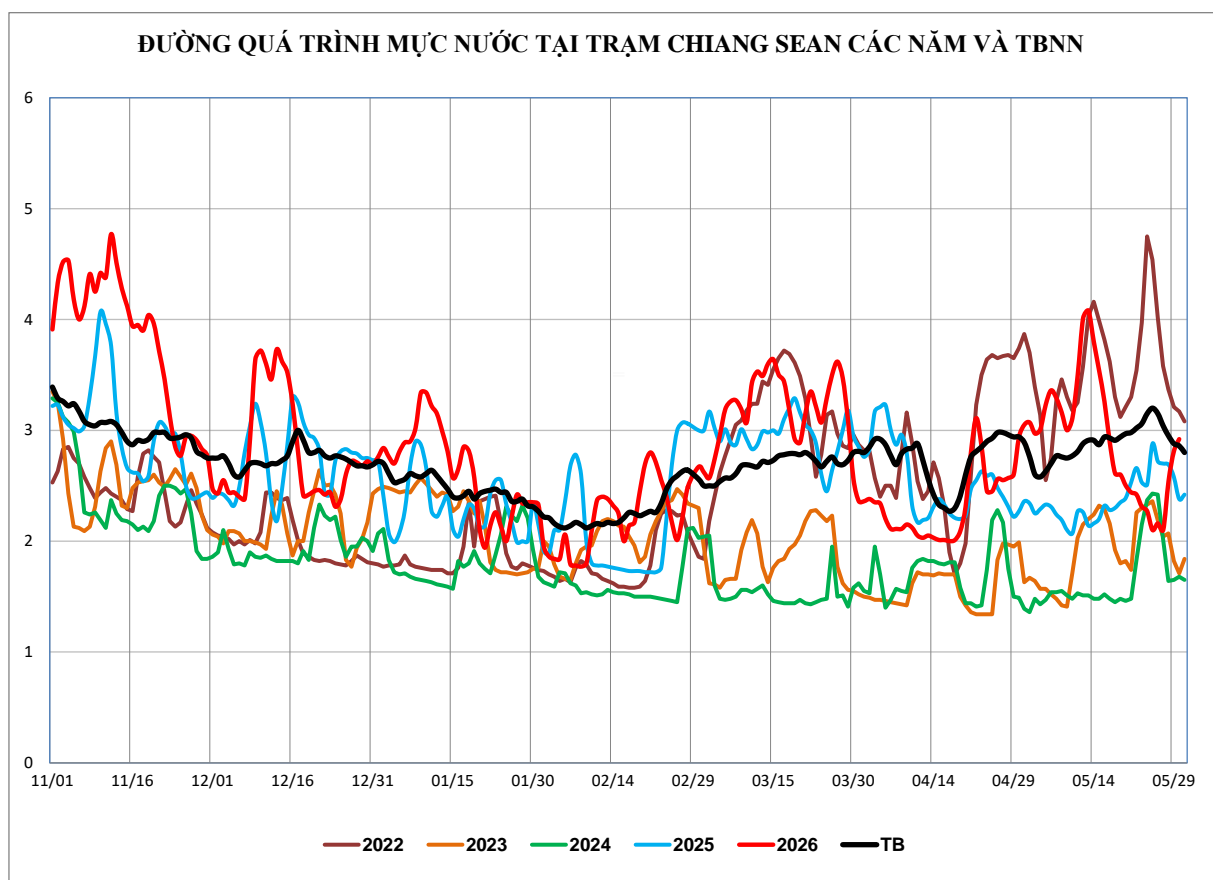
**TIN DỰ BÁO XÂM NHẬP MẶN
TRÊN KHU VỰC NAM BỘ**
(Từ ngày 01 đến ngày 10/6/2026)

1. Hiện trạng thủy văn, thủy triều và xâm nhập mặn ở khu vực Nam Bộ

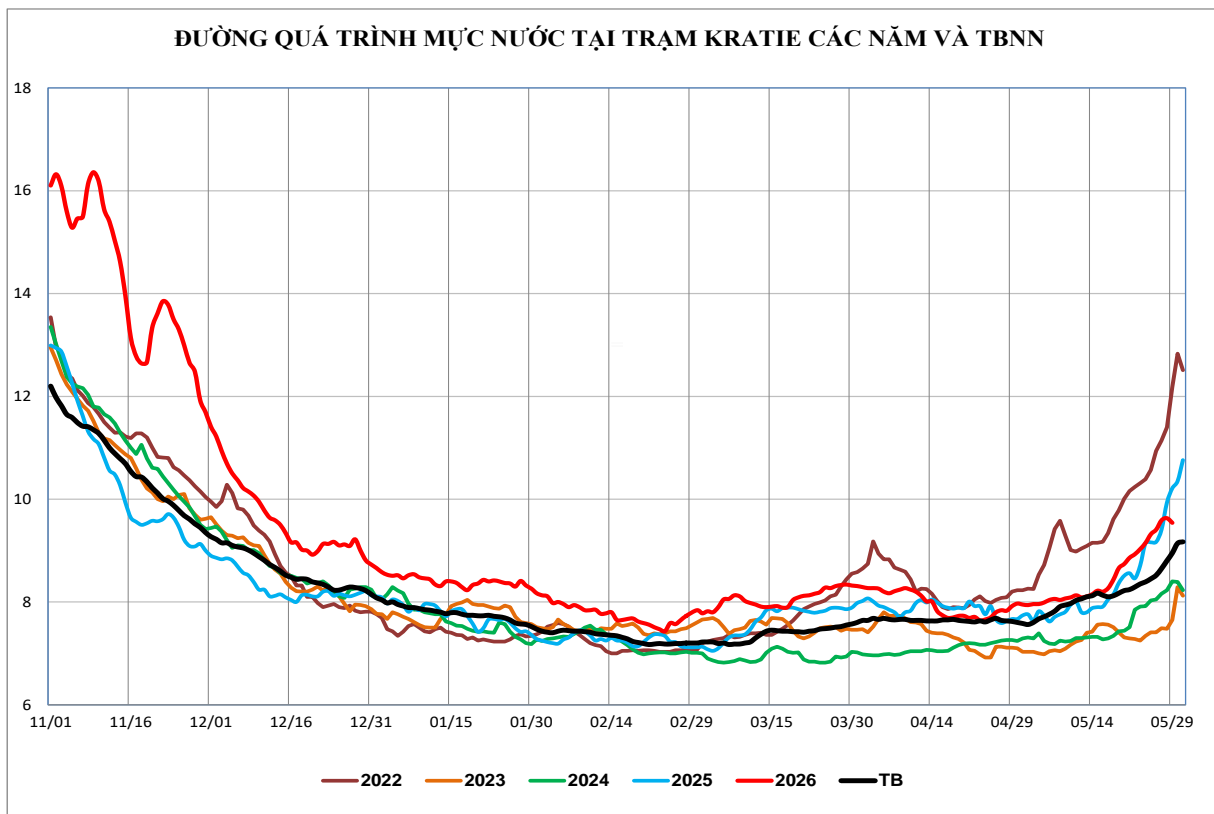
Từ ngày 21-31/5, khu vực có mưa rào và dông rải rác cục bộ có mưa to, tập trung về chiều tối và tối. Ngày có nắng nóng cục bộ. Nhiệt độ cao nhất phổ biến từ 33-36⁰C, có nơi cao hơn.

Mức nước các trạm trên lưu vực sông Mê Công biến đổi chậm và cao hơn trung bình nhiều năm (TBNN: 2012-2025) từ 0,1-0,5m.

Mức nước trên sông Tiền, sông Hậu đang dao động theo triều. Mức nước cao nhất tuần tại trạm Tân Châu là 1,35m (ngày 21/5), tại trạm Châu Đốc là 1,52m (ngày 21/5), cao hơn TBNN cùng kỳ từ 0,15-0,35m.



Hình 1. Đường quá trình mực nước mùa khô năm 2025-2026
tại trạm Chiang Saen (Thái Lan)



Hình 2. Đường quá trình mực nước mùa khô năm 2025-2026 tại trạm Kratie (Campuchia)

Từ ngày 21-31/05, mực nước tại trạm Vũng Tàu (TP. Hồ Chí Minh) có xu hướng giảm. Mực nước cao nhất quan trắc tại trạm Vũng Tàu đạt 3,74m (lúc 06h00 ngày 21/05).

Mực nước tại trạm Rạch Giá có xu thế giảm trong giai đoạn 21-27/05 và có xu thế tăng trong giai đoạn 28-31/5. Mực nước cao nhất quan trắc tại trạm Rạch Giá đạt 0,46m (lúc 21h45 ngày 21/05 và 23h30 ngày 23/05).

Xâm nhập mặn ở Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) có xu thế giảm nhanh. Độ mặn tại hầu hết các trạm thấp hơn so với độ mặn cao nhất tháng 5/2025, riêng một số trạm ở Tây Ninh có độ mặn cao hơn.

Chiều sâu ranh mặn 4‰ tại các cửa sông chính:

- Sông Vàm Cỏ Đông, Vàm Cỏ Tây: Phạm vi xâm nhập mặn 40-55km;
- Sông Cửa Tiểu, Cửa Đại: Phạm vi xâm nhập mặn 20-25km;
- Sông Cỏ Chiên: Phạm vi xâm nhập mặn 15-20km;
- Sông Hàm Luông: Phạm vi xâm nhập mặn 22-27km;
- Sông Hậu: Phạm vi xâm nhập mặn 20-30km;
- Sông Cái Lớn: Phạm vi xâm nhập mặn 30-35km.

Bảng 1. Bảng độ mặn cao nhất từ ngày 21-31/5/2026

STT	Trạm	Sông	Tỉnh	K/C đến cửa sông (km)	Smax (g/l)	So sánh (Max tháng 5/2025)
1	Cát Lái	Sài Gòn	Hồ Chí Minh	58	1.5	Nhỏ hơn 0.8
2	Bến Lức	Vàm Cỏ Đông	Tây Ninh	67	2.8	Lớn hơn 1.4
3	Xuân Khánh	Vàm Cỏ Đông	Tây Ninh	95	0.4	Xấp xỉ
4	Tân An	Vàm Cỏ Tây	Tây Ninh	80	1.5	Lớn hơn 0.5
5	Tuyên Nhơn	Vàm Cỏ Tây	Tây Ninh	120	0.4	Lớn hơn 0.2
6	Vàm Kênh	Cửa Tiểu	Đồng Tháp	2	19	Xấp xỉ
7	Hòa Bình	Cửa Tiểu	Đồng Tháp	18	4.6	Nhỏ hơn 3.3
8	An Định	Tiền	Đồng Tháp	48	0.8	Nhỏ hơn 1.9
9	Bình Đại	Cửa Đại	Vĩnh Long	4	19.7	Nhỏ hơn 3.7
10	Lộc Thuận	Cửa Đại	Vĩnh Long	18	8.8	Nhỏ hơn 3.7
11	An Thuận	Hàm Luông	Vĩnh Long	10	18.6	Nhỏ hơn 8.6
12	Sơn Đốc	Hàm Luông	Vĩnh Long	20	7.3	Nhỏ hơn 2.6
13	Bến Trại	Cổ Chiên (cửa Cổ Chiên)	Vĩnh Long	10	9	Nhỏ hơn 10.6
14	Hương Mỹ	Cổ Chiên (cửa Cổ Chiên)	Vĩnh Long	25	3.1	Nhỏ hơn 1.3
15	Hưng Mỹ	Cổ Chiên (cửa Cung Hầu)	Vĩnh Long	17	6	Nhỏ hơn 2.8
16	Cầu Quan	Hậu (cửa Định An)	Vĩnh Long	32	0.5	Nhỏ hơn 3.2
17	Trà Vinh	Cổ Chiên (cửa Cung Hầu)	Vĩnh Long	28	3.3	Nhỏ hơn 1.5
18	Trà Kha	Hậu (cửa Định An)	Vĩnh Long	7	6.2	Nhỏ hơn 5.9
19	Long Phú	Hậu (cửa Trần Đề)	Cần Thơ	15	3.4	Nhỏ hơn 6.8
20	Đại Ngãi	Hậu (cửa Tranh Đề)	Cần Thơ	35	0.5	Nhỏ hơn 1.4
21	Trần Đề	Hậu	Cần Thơ	10	6.4	Nhỏ hơn 8.2
22	Thạnh Phú	K. Như Gia	Cần Thơ	Nội đồng (58)	0.6	Nhỏ hơn 3.6
23	Sóc Trăng	K. Maspero	Cần Thơ	Nội đồng (59)	0.6	Nhỏ hơn 1.8
24	Gành Hào	Gành Hào	Cà Mau	2	27.7	Nhỏ hơn 0.1
25	Sông Đốc	Sông Đốc	Cà Mau	1,5	29.2	Nhỏ hơn 5.1
26	Rạch Giá	Kiên	An Giang	7	-	-
27	Gò Quao	Cái Lớn	An Giang	35	1.4	Nhỏ hơn 3.4
28	An Ninh	Cái Bé	An Giang	8	0.8	Nhỏ hơn 5

2. Dự báo

Khu vực Tây Nam Bộ có mưa rào và rải rác có dông, cục bộ có mưa to riêng từ ngày 05/6 khả năng có mưa rào và dông rải rác về chiều tối.

Nhiệt độ cao nhất trên toàn khu vực phổ biến từ 30-33⁰C, có nơi cao hơn.

Mực nước các trạm trên lưu vực sông Mê Công biến đổi chậm và cao hơn TBNN từ 0,05-0,5m.

Mực nước trên sông Tiền và sông Hậu dao động theo triều. Mực nước cao nhất tuần tại trạm Tân Châu là 1,5m, tại trạm Châu Đốc 1,65m, ở mức cao hơn TBNN cùng kỳ từ 0,05-0,2m.

Mực nước thủy triều tại trạm Vũng Tàu (TP. Hồ Chí Minh) có xu hướng tăng đến ngày 01/06, sau đó giảm dần đến 09/06. Đỉnh triều dao động trong khoảng 3,8-3,9m diễn ra vào khoảng 12 đến 14 giờ hằng ngày.

Mực nước thủy triều tại trạm Rạch Giá (An Giang) giữ ở mức ổn định với mực nước lớn nhất dao động trong khoảng 0,2-0,3m diễn ra vào khoảng 18 đến 21 giờ hằng ngày.

Xu thế xâm nhập mặn từ ngày 01-10/6/2026: Xâm nhập mặn ở ĐBSCL tiếp tục giảm.

Bảng 2. Bảng dự báo độ mặn cao nhất từ ngày 01-10/6/2026

STT	Trạm	Sông	Tỉnh	K/C đến cửa sông (km)	S _{max} (g/l)	Thời gian xuất hiện
1	Cát Lái	Sài Gòn	Hồ Chí Minh	58	0.9	01-02/6
2	Bến Lức	Vàm Cỏ Đông	Tây Ninh	67	1.1	01-02/6
3	Xuân Khánh	Vàm Cỏ Đông	Tây Ninh	95	0.2	01-02/6
4	Tân An	Vàm Cỏ Tây	Tây Ninh	80	0.5	01-02/6
5	Tuyên Nhơn	Vàm Cỏ Tây	Tây Ninh	120	0.1	01-02/6
6	Vàm Kênh	Cửa Tiểu	Đồng Tháp	2	11.1	01-02/6
7	Hòa Bình	Cửa Tiểu	Đồng Tháp	18	1.5	01-02/6
8	An Định	Tiền	Đồng Tháp	48	0.1	01-02/6
9	Bình Đại	Cửa Đại	Vĩnh Long	4	18.2	01-02/6
10	Lộc Thuận	Cửa Đại	Vĩnh Long	18	5.5	01-02/6
11	An Thuận	Hàm Luông	Vĩnh Long	10	16.4	01-02/6
12	Sơn Đốc	Hàm Luông	Vĩnh Long	20	5.9	01-02/6
13	Bến Trại	Cổ Chiên (cửa Cổ Chiên)	Vĩnh Long	10	6.2	01-02/6
14	Hương Mỹ	Cổ Chiên (cửa Cổ Chiên)	Vĩnh Long	25	1.3	01-02/6
15	Hung Mỹ	Cổ Chiên (cửa Cung Hầu)	Vĩnh Long	17	4.5	01-02/6
16	Cầu Quan	Hậu (cửa Định An)	Vĩnh Long	32	0.2	01-02/6
17	Trà Vinh	Cổ Chiên (cửa Cung Hầu)	Vĩnh Long	28	2.8	01-02/6
18	Trà Kha	Hậu (cửa Định An)	Vĩnh Long	7	3.6	01-02/6
19	Long Phú	Hậu (cửa Trần Đề)	Cần Thơ	15	2.2	01-02/6
20	Đại Ngãi	Hậu (cửa Tranh Đề)	Cần Thơ	35	0.2	01-02/6
21	Trần Đề	Hậu	Cần Thơ	10	4.8	01-02/6
22	Thanh Phú	K. Như Gia	Cần Thơ	Nội đồng (58)	0.2	01-02/6
23	Sóc Trăng	K. Maspero	Cần Thơ	Nội đồng (59)	0.2	01-02/6
24	Gành Hào	Gành Hào	Cà Mau	2	25.2	01-02/6

25	Sông Đốc	Sông Đốc	Cà Mau	1,5	27.6	01-02/6
26	Rạch Giá	Kiên	An Giang	-	-	
27	Gò Quao	Cái Lớn	An Giang	35	0.7	01-02/6
28	An Ninh	Cái Bé	An Giang	8	0.5	01-02/6

Chiều sâu ranh mặn 4‰ tại các cửa sông chính:

- Sông Vàm Cỏ Đông, Vàm Cỏ Tây: Phạm vi xâm nhập mặn 30-40km;
- Sông Cửa Tiểu, Cửa Đại: Phạm vi xâm nhập mặn 15-20km;
- Sông Cổ Chiên: Phạm vi xâm nhập mặn 12-17km;
- Sông Hàm Luông: Phạm vi xâm nhập mặn 22-25km;
- Sông Hậu: Phạm vi xâm nhập mặn 20-27km;
- Sông Cái Lớn: Phạm vi xâm nhập mặn 25-30km.

Xâm nhập mặn tại các cửa sông tiếp tục giảm dần.

3. Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do xâm nhập mặn ở Đồng bằng sông Cửu Long: Cấp 1.

Đây là Tin dự báo xâm nhập mặn trên khu vực Nam Bộ cuối cùng của mùa khô năm 2025 - 2026.

Cần chú ý theo dõi các bản tin dự báo thủy văn hàng ngày trên website: www.nchmf.gov.vn và các phương tiện thông tin đại chúng.

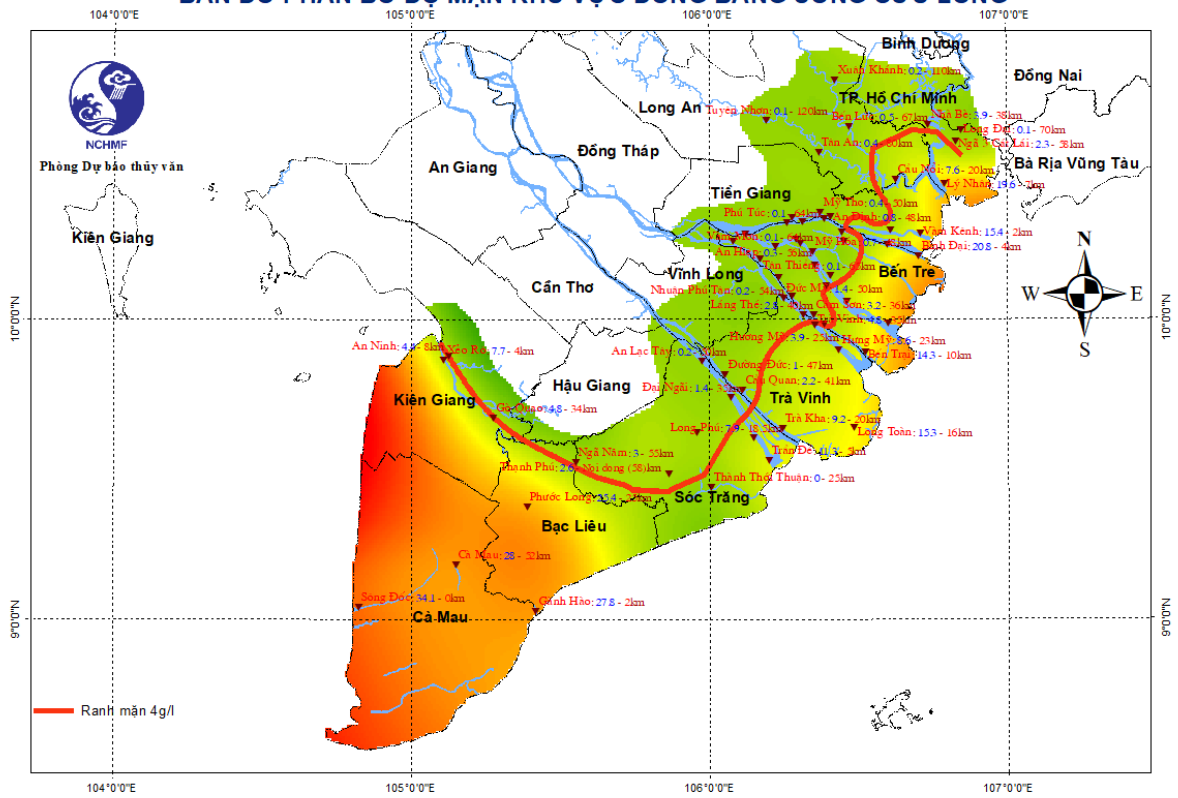
Tin phát lúc: 15h00

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**

Phùng Tiến Dũng

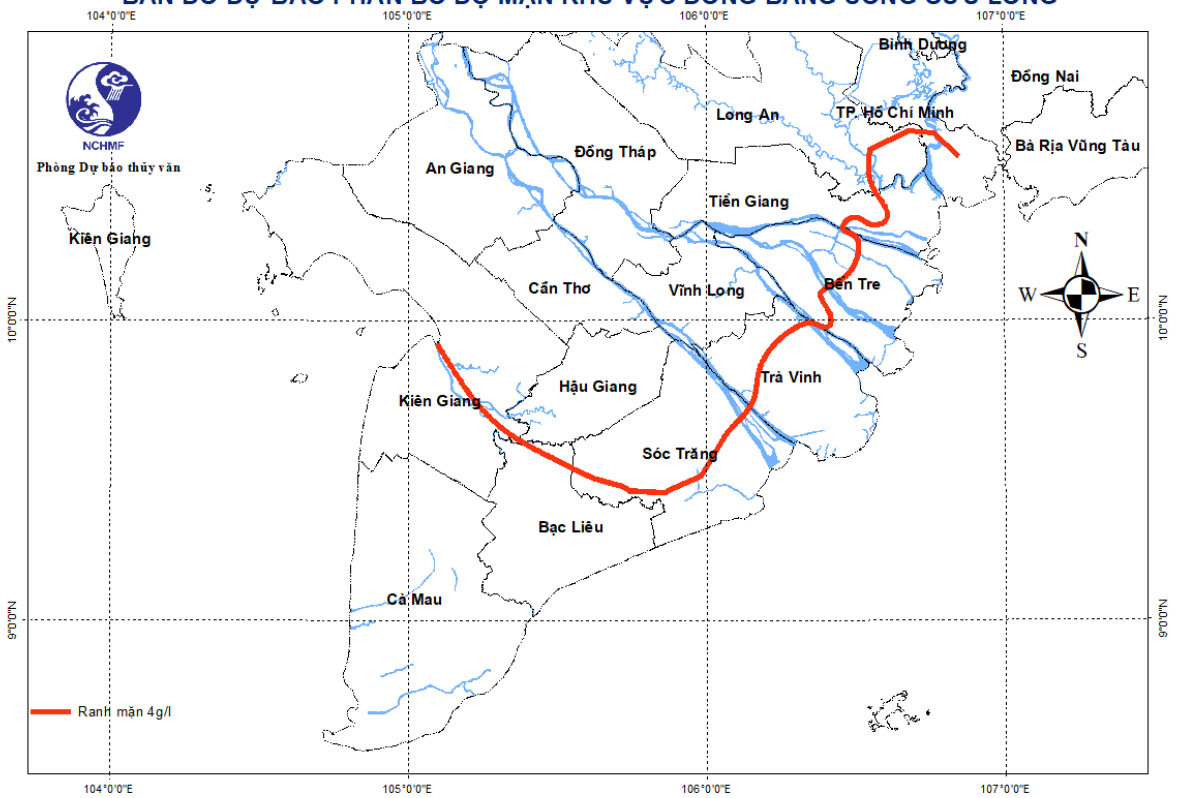
Phụ lục

BẢN ĐỒ PHÂN BỐ ĐỘ MẶN KHU VỰC ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG



Hình 3. Bản đồ phân bố độ mặn từ 21-31/5/2026

BẢN ĐỒ DỰ BÁO PHÂN BỐ ĐỘ MẶN KHU VỰC ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG



Hình 4. Bản đồ dự báo phân bố độ mặn cao nhất từ 01-10/6/2026